**TRƯỜNG TIỂU HỌC .....** *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 5 .....

# PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
## MÔN TOÁN – KHỐI 5
## PHIẾU SỐ 23

*Thời gian làm bài: 40 phút*

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM** *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

**Câu 1.** Làm tròn số 36,284 đến số tự nhiên gần nhất ta được:

**A.** 37 **B.** 38 **C.** 36 **D.** 36,3

**Câu 2.** Phân số 14/25 viết thành phân số thập phân là:

**A.** 56/1000 **B.** 56/100 **C.** 18/100 **D.** 14/100

**Câu 3.** Trong bốn số thập phân dưới đây, số lớn nhất là:

**A.** 24,28 **B.** 24,189 **C.** 24,9 **D.** 24,09

**Câu 4.** Mẹ mua 1,9 kg táo, mỗi ki-lô-gam giá 55 000 đồng. Mẹ phải trả số tiền là:

**A.** 55 000 đồng **B.** 104 500 đồng

**C.** 1 045 000 đồng **D.** 132 000 đồng

**Câu 5.** 45 000 $m^2$ = …… ha

**A.** 450 **B.** 45 **C.** 4,5 **D.** 0,45

**Câu 6.** Hình thang vuông là hình thang có:

**A.** bốn góc vuông

**B.** hai cạnh bên bằng nhau

**C.** hai đáy bằng nhau

**D.** một cạnh bên vuông góc với hai đáy

**PHẦN 2. TỰ LUẬN** *(Học sinh trình bày lời giải)*

**Bài 1.** Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

a) 29,49 …… 29,59

b) 7,8 …… 7,80

c) 4 tấn 500 kg …… 4,5 tấn

d) 6 ha …… 6000 $m^2$

**Bài 2.** Đúng ghi Đ, sai ghi S:

| | |
|---|---|
| a) Làm tròn 4,96 đến số tự nhiên gần nhất được 6 | |
| b) Phân số 3/4 viết được thành số thập phân 0,75 | |
| c) Hỗn số 2 1/2 bằng 2,1 | |
| d) Diện tích hình tam giác bằng độ dài đáy nhân với chiều cao | |

**Bài 3.** Tính (viết kết quả dưới dạng phân số tối giản):

a) $1/10 : 1/6 =$ ……

b) $1/6 + 1/3 =$ ……

c) $11/8 - 4/5 =$ ……

**Bài 4.** Viết số thập phân (hoặc số) thích hợp vào chỗ chấm:

a) 7 m 1 cm = …… m

b) 4 kg 84 g = …… kg

c) 4 km² = …… ha

d) 9300 m² = …… ha

**Bài 5.** Một thửa ruộng hình thang ABCD có đáy lớn AB = 78 m, đáy bé DC = 17 m, chiều cao 21 m (như hình). Trung bình cứ 1 m² thu hoạch được 1,5 kg thóc. Hỏi thửa ruộng đó thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

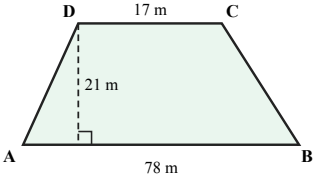


a) Diện tích thửa ruộng: …… m²

b) Số thóc thu hoạch được: …… kg

**Bài 6.** Một tổ may cắt 4 chiếc áo, mỗi chiếc dùng hết 3,5 m vải. Giá mỗi mét vải là 80 000 đồng. Hỏi tổ đó đã dùng hết bao nhiêu mét vải và phải trả bao nhiêu tiền?

a) Số mét vải đã dùng: …… m

b) Số tiền phải trả: …… đồng

**HẾT**

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

*Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 5 · Phiếu số 23*

## Phần 1. Trắc nghiệm

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Đáp án | C | B | C | B | C | D |

## Phần 2. Tự luận

**Bài 1.**

a) 29,49 < 29,59

b) 7,8 = 7,80

c) 4 tấn 500 kg = 4,5 tấn

d) 6 ha > 6000 m²

**Bài 2.**

a) S; b) Đ; c) S; d) S

**Bài 3.**

a) 1/10 : 1/6 = 3/5

b) 1/6 + 1/3 = 1/2

c) 11/8 − 4/5 = 23/40

**Bài 4.**

a) 7,01

b) 4,084

c) 400

d) 0,93

**Bài 5.**

Diện tích: (78 + 17) × 21 : 2 = 997,5 (m²)

Số thóc: 997,5 × 1,5 = 1496,25 (kg)

**Bài 6.**

Số vải: 3,5 × 4 = 14 (m)

Số tiền: 80 000 × 14 = 1 120 000 (đồng)